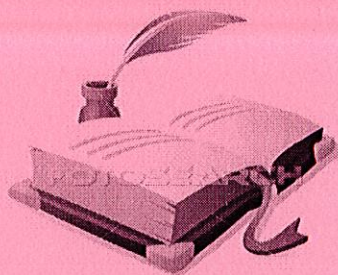


ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG THCS THANH MỸ LỢI



**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ THANH MỸ LỢI
Giai đoạn 2021 - 2026 và tầm nhìn đến 2030**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HCM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HCM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HCM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HCM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HCM



Cát Lái, ngày 28 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THẠNH MỸ LỢI
Giai đoạn 2021 - 2026 và tầm nhìn đến năm 2030

Căn cứ Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường THCS Thạnh Mỹ Lợi hiện tọa lạc tại số 42 đường 5, khu phố 3, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Trường được thành lập năm 1993 theo Quyết định 264/QĐ-UB ngày 30 tháng 08 năm 1993 của UBND huyện Thủ Đức. Trường có diện tích 4492,8 m², có cây xanh được trồng xung quanh khuôn viên trường. Khu sân chơi, bãi tập với diện tích 1000 m², đạt 22,3 % tổng diện tích sử dụng của trường và có đủ thiết bị đáp ứng yêu cầu của các hoạt động giáo dục. Trường có tất cả 58 phòng, trong đó có 24 phòng học, 06 phòng học bộ môn, 01 phòng thư viện và các phòng làm việc của các bộ phận trong nhà trường. Các phòng đều sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng đảm bảo phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

Nhà trường có đầy đủ cơ cấu tổ chức, nhân sự: Chi bộ Đảng, tổ chức Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Trường có 05 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 45 người. Các đoàn thể hoạt động tốt, phối hợp nhịp nhàng và hỗ trợ đắc lực cho mọi hoạt động của nhà trường. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác.

Với mong muốn xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, trường Trung học cơ sở Thạnh Mỹ Lợi đã không ngừng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, quan tâm công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu cũng như học sinh chưa đạt để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng cho học sinh ý thức tự học, khả năng suy luận, hoạt động tự chủ và độc lập. Giáo dục học sinh kỹ năng sống, tinh thần đoàn kết, sự hợp tác, sự chia sẻ với tập thể và với cộng đồng. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học để phục vụ tốt việc dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tích cực

ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, xây dựng trường học hạnh phúc để học sinh cảm nhận được mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Việc xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026 tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường. Đồng thời đây cũng là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

I. Môi trường bên trong

1. Số liệu cụ thể

1.1. Số liệu về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ

	Nhân sự	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo	
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Chính quyền	Hiệu trưởng	01	01	01	
	Phó hiệu trưởng	-	-	-	-
	Giáo viên	36	29	35	-
	Nhân viên	09	07	09	-
	Tổng cộng	46	37	45	-
Đảng, Đoàn thể	Công đoàn viên	46	37	46	-
	Đảng viên	15	12	15	-
	Đoàn viên (GV-NV)	08	07	08	-
Thành phần nhân sự	Biên chế	42	35	41	-
	Hợp đồng trường	04	02	04	-
	Thỉnh giảng	00	-	-	-

- Trình độ đào tạo

STT	Môn học	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo	
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn
1	Ngữ văn	05	05	05	-
2	Toán	07	06	07	-
3	Tiếng Anh	05	05	05	-
4	Sinh học	03	02	03	-

5	Vật lý	03	02	03	-
6	Hóa học	01	01	01	-
7	Lịch sử	01	01	01	-
8	Địa lý	02	01	02	-
9	Công nghệ	02	02	01	-
10	GDCD	01	01	01	-
11	Tin học	01	01	01	-
12	GDTC	03	01	03	-
13	Âm nhạc	01	01	01	-
14	Mỹ thuật	01	01	01	-

1.2. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường

Khối	Số lớp	Số học sinh				Các loại hình lớp
		Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	
6	5	208	105	4	2	2 buổi/ngày
7	5	205	102	4	3	2 buổi/ngày
8	5	207	98	2	1	2 buổi/ngày
9	5	168	79	1	1	2 buổi/ngày
TC	20	788	384	11	7	2 buổi/ngày

1.3. Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học

Các hạng mục thiết kế, trang thiết bị và nhu cầu sử dụng: Hầu hết các phòng học và phòng chức năng đều đạt chuẩn về diện tích và thiết kế đúng quy chuẩn.

Hạng mục, trang thiết bị	Hiện có	Nhu cầu	Còn thiếu
1. Phòng học	24	24	00
+ Phòng kiên cố	24	24	
2. Khối phòng chức năng			
+ Phòng Cán bộ quản lý	02	02	00
+ Phòng Y tế	01	01	00
+ Phòng tài vụ	01	01	00
+ Phòng họp (văn phòng, phòng hội đồng)	01	01	00
+ Phòng giám thị	01	01	00
+ Phòng học vụ	01	01	00

Hạng mục, trang thiết bị	Hiện có	Nhu cầu	Còn thiếu
+ Phòng vi tính	01	01	00
+ Phòng Công nghệ	00	00	01
+ Phòng KHXH	00	00	01
+ Phòng Ngoại ngữ	01	01	00
+ Phòng Mỹ thuật	01	01	00
+ Phòng Âm nhạc	01	01	0
+ Phòng KHTN	02	02	0
+ Phòng nghỉ giáo viên nam, nữ	02	02	0
+ Phòng Đoàn đội	01	01	0
+ Phòng văn thư lưu trữ	01	01	0
+ Thư viện	01	01	0
+ Thiết bị	01	01	0
3. Khu sân chơi, bãi tập	01	01	0
4. Nhà bảo vệ	01	01	0
5. Bếp	01	01	0
6. Hội trường	01	01	0
7. Phòng truyền thống	01	01	0
8. Bãi để xe	02	02	0

2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu

2.1. Điểm mạnh

- Môi trường giáo dục có kỷ cương, nề nếp trong giảng dạy, trong học tập và trong kiểm tra, đánh giá.

- Đội ngũ cán bộ quản lý tích cực, có tinh thần trách nhiệm cao, ham học hỏi kinh nghiệm qua đồng nghiệp.

- Tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, nhiệt tình luôn nỗ lực cố gắng trong các hoạt động giảng dạy.

- Các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp đa dạng, phong phú góp phần rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tạo ra những sân chơi lành mạnh, hình thành cho học sinh những tình cảm tốt đẹp về trường, lớp, bạn bè, thầy cô, hướng các em vào các hoạt động vui chơi, giải trí phù hợp với lứa tuổi.

- Chất lượng giáo dục ổn định trong nhiều năm qua, tham gia tốt các hoạt động chuyên môn do Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức. Một số học sinh có nhiều cố

gắng, vượt khó trong học tập, đã đạt kết quả cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quận, học sinh giỏi cấp thành phố cũng như học sinh giỏi cấp quốc gia.

- Học sinh rèn luyện đạo đức tốt, không có tình trạng bạo lực trong nhà trường, không có trường hợp học sinh vi phạm an toàn giao thông.

- Trường đã thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, kết quả được công nhận đạt cấp độ 1.

2.2.2. Điểm yếu

- Còn 01(2,8%) giáo viên biên chế chưa đạt chuẩn (cao đẳng), hiện đang theo học liên thông lên đại học.

- Nhân sự trường còn thiếu 01 Phó Hiệu trưởng và 02 giáo viên ở một số môn như: Lịch sử, tiếng Anh. Giáo viên trẻ có nhiệt huyết nhưng thiếu kinh nghiệm.

- Một bộ phận học sinh còn ham chơi, chưa chăm học phần nào ảnh hưởng đến kết quả học tập. Trình độ dân trí và hoàn cảnh gia đình của một số học sinh còn thấp và do khó khăn nên phụ huynh chưa quan tâm đúng mức trong việc cùng nhà trường giáo dục con em mình và trong các hoạt động của nhà trường. Còn tình trạng học sinh vi phạm nội quy nhà trường, hay nghỉ học, ý thức tự giác học tập, rèn luyện của một bộ phận học sinh còn hạn chế, tỷ lệ học sinh bỏ học cao.

- Khuôn viên trường hẹp, thiếu sân chơi, không có phòng đa năng, trang thiết bị được nâng cấp, sửa chữa song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu nhất là khu vực sân chơi, bãi tập còn hạn chế.

II. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội

Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

Trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Đức; sự hỗ trợ giúp đỡ của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường Cát Lái, các ban ngành đoàn thể ở địa phương.

Sự đô thị hóa nhanh và thành công của thành phố Thủ Đức đã đem lại sự phát triển về kinh tế, cơ sở hạ tầng là điều kiện để thành phố tiếp tục đầu tư nhiều hơn cho giáo dục.

Định hướng của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố về chiều rộng và chiều sâu của sự nghiệp giáo dục từng giai đoạn giúp nhà trường hình dung được kết quả phải đạt sau từng giai đoạn.

Ngày càng có nhiều cơ hội, nhiều chương trình học, tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao trình độ.

2. Thách thức

Sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục giữa các trường THCS trên địa bàn thành phố ngày càng cao.

Trình độ tay nghề không đồng đều của một số giáo viên ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển trong trường.

Tác động tiêu cực của xã hội và môi trường giáo dục hiện tại dẫn đến một số tiêu cực nảy sinh trong học sinh, gây khó khăn cho nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức và văn hóa.

Trường có diện tích nhỏ, hẹp, tổng diện tích trường là 4492,8 m², dẫn đến thiếu mặt bằng vui chơi, sinh hoạt tập thể, tập luyện TDTT...

Địa bàn phường có nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo, trình độ dân trí còn thấp. Nên một bộ phận phụ huynh học sinh chưa có sự nhận thức đúng đắn tầm quan trọng về việc học tập của con em mình, thiếu quan tâm, thiếu sự phối hợp với nhà trường và còn khoán trắng cho nhà trường.

Sự phát triển của mạng xã hội, các trò chơi trên mạng đã có những tác động tiêu cực đến học sinh.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 - 2021

1. Mặt đạt được

Cán bộ quản lý luôn đoàn kết, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả. Phát huy tốt dân chủ trong trường học. Được sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Đội ngũ giáo viên là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập tạo được những thành tích nhất định, bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành.

Nề nếp - kỷ cương của nhà trường được giữ vững và phát huy, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức đều đặn và ngày càng phong phú.

Chất lượng dạy - học trong 03 năm gần nhất:

Nội dung thực hiện	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021
Tổng số học sinh	702	711	742
Kết quả lên lớp (%)	682	696	710
Kết quả tốt nghiệp THCS	194	164	144
Hạnh kiểm khá tốt	698	706	724
Hiệu suất đào tạo	94.6%	97.6%	97.3%
Học sinh loại khá giỏi	472	600	576
Duy trì sĩ số (%)	99.6%	100%	100%

Nội dung thực hiện	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021
Tổng số CB-GV	50	47	46
Tổng số tổ, phòng, ban	6	6	6
Số tổ, phòng, ban đạt LĐTT	6	6	6
Giáo viên giỏi các cấp	27	29	27
Đề tài N.C khoa học, SKKN	45	41	32
Cá nhân hoàn thành nhiệm vụ	51	47	46
Cá nhân đạt LĐ Tiên tiến	51	44	43
Cá nhân đạt CSTĐ Cơ sở	5	7	6
Cá nhân đạt CSTĐ Cấp TP	0	0	0
Danh hiệu thi đua của tập thể	TTLĐ XS, Bằng khen UBND TP	TTLĐ XS	TTLĐ XS, Bằng khen UBND TP

*** Nguyên nhân khách quan**

Nhà trường luôn được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo thành phố, địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác xây dựng đội ngũ của nhà trường.

Xã hội phát triển đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Nguyên nhân chủ quan**

Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nề nếp, kỉ luật của học sinh.

Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện - học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

2. Mặt chưa đạt được

Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều; một số giáo viên lớn tuổi chưa quen với phương pháp giảng dạy mới và chậm tiếp cận công nghệ thông tin; số giáo viên trẻ có kỹ năng công nghệ thông tin tốt nhưng thiếu kinh nghiệm.

Chất lượng học sinh giỏi còn thấp so với mặt bằng chung của thành phố Thủ Đức.

Sự quan tâm của cha mẹ học sinh đối với việc học của học sinh chưa cao. Môi trường xã hội còn nhiều phức tạp ảnh hưởng đến việc phát triển nhân cách cho học sinh.

*** Nguyên nhân khách quan**

Một số học sinh thiếu sự quan tâm của gia đình do cha mẹ đi làm xa, hoặc cha mẹ li dị, ở với ông bà nên không quản lý được việc học tập của các em; một số do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ngoài việc học các em phải phụ giúp gia đình nên việc học có sa sút.

*** Nguyên nhân chủ quan**

Một số học sinh ý thức học tập chưa cao, thiếu động lực và chưa có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục. Đây là yêu cầu hàng đầu để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh; chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, nghiên cứu khoa học.

Áp dụng các chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục vào việc đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, về giảng dạy của giáo viên.

Chú trọng giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động giáo dục (giáo dục STEM, Tin học chuẩn quốc tế, Tiếng Anh với người bản ngữ, giáo dục Kỹ năng sống ...) để các em có khả năng thích ứng với môi trường.

Đẩy mạnh việc giáo dục tuyên truyền đạo đức, pháp luật cho học sinh, không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Tạo dựng nhà trường trở thành môi trường học tập nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo.

2. Tầm nhìn

Xây dựng trường THCS Thạnh Mỹ Lợi thành ngôi trường học tập thân thiện, nền nếp, kỷ cương, chất lượng để mỗi học sinh đều có nền tảng tri thức phổ thông toàn diện, có nhân cách và trí tuệ thời đại, thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành những công dân tốt, công dân có ích.

3. Giá trị cốt lõi

Đẩy mạnh giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng đào tạo, chú trọng giáo

dục đạo đức, phấn đấu có nhiều học sinh giỏi, nâng cao hiệu suất đào tạo. Giáo dục học sinh tình đoàn kết, lòng thương người

Nâng cao lòng yêu nghề, tận tâm giảng dạy học sinh của giáo viên, nâng chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy vai trò các đoàn thể, làm tốt công tác phát triển Đảng.

Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, trường học xanh-sạch-đẹp, hoàn thiện và phát huy hiệu quả các phòng chức năng để đảm bảo dạy học theo phương pháp phát huy tính tích cực của học sinh.

4. Phương châm hành động

Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết. Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục. Tích cực đổi mới môi trường giáo dục và học tập. Duy trì và phát huy những thành quả qua công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo quy chuẩn. Duy trì kết quả của công tác kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia.

Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

1. Các mục tiêu tổng quát

1.1. Mục tiêu ngắn hạn: Năm học 2021 -2022

Rà soát lại toàn bộ chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016 - 2021, những mặt làm được những mặt chưa làm được về công tác lãnh đạo, quản lý; công tác chuyên môn; công tác xây dựng cơ sở vật chất nhà trường; công tác xây dựng và phát triển đội ngũ; mối quan hệ giữa nhà trường-gia đình-xã hội. Đẩy mạnh công tác giáo viên dạy giỏi và học sinh giỏi các cấp, từng bước thực hiện việc thanh toán học phí không dùng tiền mặt, tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng

ng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

1.2. Mục tiêu trung hạn: Từ năm 2023 đến năm 2026

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập nâng chuẩn cho toàn bộ giáo viên có trình độ đại học, vận động ít nhất 02 cán bộ, giáo viên tham gia học cao học.

Cải thiện cơ sở vật chất đảm bảo đủ phòng học bộ môn.

Tổ chức thực hiện việc giảng dạy Stem cho học sinh trong trường

Tiếp tục tổ chức giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế ở khối 6, 7, 8, 9.

Hoàn tất thực hiện chủ trương thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

Duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”, phần đầu ít nhất 50% học sinh trong tổng số học sinh không đỗ lớp 10 công lập tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nếu không tiếp tục học văn hóa bậc THPT.

1.3. Mục tiêu dài hạn: Từ năm 2026 đến năm 2030

Từ năm học 2025 - 2026 và những năm tiếp theo: trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 1, giữ vững chất lượng giáo dục và thành tích thi đua dạy tốt, học tốt. Xây dựng trường THCS Thạnh Mỹ Lợi trở thành trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

2. Các mục tiêu từng giai đoạn

2.1. Đến năm 2022, 2023

Hoàn tất việc học nâng chuẩn, đảm bảo 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn (đại học)

Từng bước sửa chữa, tu bổ, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy và học.

Tiếp tục tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn do Phòng, Sở tổ chức.

Tiếp tục thực hiện Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

Hoàn thành công tác tái kiểm định chất lượng giáo dục theo lộ trình.

2.2. Đến năm 2024, 2025, 2026: Trường phấn đấu hoàn thành các mục tiêu trung hạn với các chỉ tiêu quan trọng sau:

100% giáo viên chưa đạt chuẩn hoàn tất việc học nâng chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục.

100% đội ngũ giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng thường xuyên để đáp ứng được yêu cầu giảng dạy theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Chất lượng giáo dục ổn định qua từng năm học, tỉ lệ học sinh đạt chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo kế hoạch đề ra.

Phân đầu ít nhất 20% học sinh đạt chứng chỉ tin học theo chuẩn quốc tế.

Phân đầu 50% học sinh trên tổng số học sinh toàn trường có chứng nhận phổ cập bơi.

100% cha mẹ học sinh đóng học phí không dùng tiền mặt theo đề án chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Thực hiện chuyển đổi số trong công tác thiết bị.

Xây dựng thành công câu lạc bộ: bóng chuyền, khiêu vũ, yoga cho giáo viên và các góc thư giãn cho học sinh vào giờ chơi.

- Đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1.

2.3. Đến năm 2030

Trường phấn đấu hoàn thành mục tiêu dài hạn đạt được các tiêu chí sau:

+ Cơ sở vật chất nhà trường từng bước đáp ứng quy chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Chất lượng giáo dục nhà trường ổn định qua từng năm học.

+ Trường học đạt tiêu chuẩn: xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh và thân thiện.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được tuyên truyền, phổ biến và học tập về văn hóa ứng xử để xây dựng thành công trường học hạnh phúc.

II. Mục tiêu cụ thể

a. Tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Tăng cường kiểm tra việc đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để đáp ứng yêu cầu .

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo năng lực đáp ứng được yêu cầu của công việc. Lập kế hoạch tiếp nhận và tuyển dụng giáo viên và nhân viên theo yêu cầu về cơ cấu và chất lượng. Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, 100% giáo viên có trình độ đại học trở lên, 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại Tốt từ 40% trở lên.

- Tạo các điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu 100%

cán bộ quản lý được bồi dưỡng chuẩn hoá về nghiệp vụ, trình độ lí luận chính trị, ngoại ngữ và tin học.

b. Mục tiêu về chất lượng giáo dục và danh hiệu thi đua:

- Hạnh kiểm/Kết quả rèn luyện: Tốt - Khá 90 %.
- Học lực/Kết quả học tập: Giỏi/Tốt 35 %; Khá 40 %, Trung bình/Đạt 23 % , Yếu, kém/Chưa đạt không quá 2 %.
- Tỷ lệ học sinh thi đậu vào các trường THPT công lập theo đúng nguyện vọng từ 80% trở lên, số học sinh còn lại (bao gồm không ghi tuyển sinh 10 và thi chưa đạt) tham gia các lớp học nghề, trường nghề và trung tâm giáo dục thường xuyên.
- Học sinh bỏ học dưới 01 %.
- Học sinh lưu ban hằng dưới 01 %.
- Học sinh lên lớp từ 98 % trở lên.
- Phần đầu có từ 03 % đến 05 % học sinh đạt học sinh giỏi cấp thành phố Thủ Đức, có học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phần đầu đến năm 2026 tỉ lệ giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi từ cấp thành phố Thủ Đức trở lên đạt 10% trở lên.
- Đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1, trong năm học 2024 - 2025.
- Chi bộ “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đơn vị đạt “Tập thể lao động xuất sắc”, bằng khen của UBND Thành phố trở lên.

c. Mục tiêu về cơ sở vật chất:

- Đến năm 2026: trường hoàn tất việc sửa chữa cơ sở vật chất theo hướng chuẩn.
- Đảm bảo đầy đủ phòng học, thực hiện 100% số lớp học theo mô hình 2 buổi/ngày, đảm bảo đủ phòng học bộ môn, máy tính kết nối Internet, máy chiếu, bảng tương tác, có đủ thiết bị dạy học theo quy định, thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các tiết thực hành thí nghiệm.
- Trang bị đầy đủ phương tiện, đường truyền internet phục vụ cho công tác quản lý, điều hành và giảng dạy.
- Đơn vị được công nhận “Đơn vị văn hoá”, “Trường học an toàn”, cảnh quan sư phạm “Xanh - sạch - đẹp”.

d. Mục tiêu về các mối quan hệ của nhà trường:

- Đảm bảo quan hệ chặt chẽ với các cơ quan lãnh đạo, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu, nhiệm vụ cấp trên giao phó.
- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.
- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thực hiện học bổng khuyến học và khuyến tài nhằm giúp đỡ học sinh có

hoàn cảnh khó khăn, động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, triển khai có chiều sâu các đề án của Sở, Phòng đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và đào tạo theo hướng cung cấp tri thức và kỹ năng, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình tiếp thu kiến thức, tiếp cận với tri thức mới từ mạng Internet và báo chí bổ sung vào bài học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tăng cường quản lý đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá: tăng cường dự giờ, góp ý giáo viên, nhấn mạnh trọng tâm đánh giá vào công tác đổi mới phương pháp và thực hiện chuyển đổi số. Thống nhất ra đề kiểm tra nhằm đánh giá thực chất năng lực vận dụng kiến thức của học sinh, chống lối dạy chay, học vẹt, học tủ.

- Chỉ đạo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh: dạy theo hướng cá thể hóa, có bài tập nâng cao, câu hỏi khó cho học sinh khá giỏi, đáp ứng chuẩn kiến thức kỹ năng, yêu cầu cần đạt cho học sinh yếu/chưa đạt và trung bình/đạt.

- Tổ chức các tiết học trải nghiệm, giáo dục STEM, các câu lạc bộ năng khiếu theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực giúp tăng hứng thú học tập cho học sinh, chú trọng giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, tuyên truyền và tổ chức công tác phổ cập bơi cho học sinh.

- Tổ chức dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

- Chú trọng công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS vào lớp 10 THPT, trung tâm Giáo dục thường xuyên, trường dạy nghề.

- Thực hiện tốt đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở, đề án tin học chuẩn quốc tế.

- Nâng cao và củng cố vững chắc đội ngũ về trình độ chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ và tin học. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học trong giáo viên và học sinh.

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng; bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao trình độ

chính trị, năng lực chuyên môn. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong đội ngũ giáo viên nhân viên, từng bước chuẩn hóa và chuyên môn hóa đội ngũ theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

- Phát triển hợp lý về số lượng đội ngũ cán bộ - giáo viên, nhất là lực lượng giáo viên có tay nghề cao, có tâm huyết, năng lực và kinh nghiệm giảng dạy.

- Chuyên môn hóa hoạt động của bộ phận gián tiếp; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng chức năng trong trường, hướng tới hiệu quả hoạt động tốt ở mọi lĩnh vực.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa

- Có đầy đủ phòng học, phòng học bộ môn và khối hành chính quản trị theo hướng chuẩn, phòng bộ môn Tin học đảm bảo cấu hình máy đáp ứng việc giảng dạy Tin học chuẩn quốc tế.

- Phòng làm việc được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.

- Bổ sung thường xuyên đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy.

- Cảnh quan sư phạm nhà trường luôn “xanh - sạch - đẹp”, an toàn.

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

- Trường có đường truyền internet cáp quang nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác ứng dụng công nghệ thông tin ngành.

- Trường có trang web nhằm giới thiệu về nhà trường, thông tin và liên lạc với phụ huynh học sinh; có hộp thư điện tử để liên hệ, trao đổi thông tin, gửi - nhận văn bản điện tử phục vụ công tác điều hành, trao đổi thông tin một cách kịp thời.

- Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử viên chức trực tuyến của Sở Nội vụ, Phần mềm cơ sở dữ liệu của Bộ, thực hiện báo cáo EMIS trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh, phần mềm quản lý thiết bị, tài chính, văn bằng chứng chỉ...

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo viên, học sinh, tiếp tục sử dụng cơ sở dữ liệu của công ty Quản lý giúp công tác quản lý giáo viên, học sinh trong nhà trường trực tuyến thông suốt từ cấp Sở - Phòng và trường.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thư viện, thiết bị và dạy học.

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực từ xã hội hóa giáo dục

- Xây dựng tạo mối liên kết với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức, ... để có nguồn hỗ trợ hoạt động của trường.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh, đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình nghèo, cận nghèo có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên trường và học sinh dân tộc.

VI. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội

- Đảm bảo quan hệ mật thiết với các cơ quan lãnh đạo, thực hiện đầy đủ các văn bản quy định của cấp trên; hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Tạo mối liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất, động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Cán bộ quản lý

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2026 và tầm nhìn đến năm 2030, trình Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động hàng năm và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển của đơn vị.

2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường

- Xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm theo văn bản chỉ đạo, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân theo trách nhiệm của từng thành viên.

- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

3. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch phát triển chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

- Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Phổ biến Chiến lược của nhà trường trong các phiên họp cha mẹ học sinh.
- Đóng góp các giải pháp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.
- Hỗ trợ tinh thần, vật chất giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

F. KIẾN NGHỊ:

1. Đối với Ủy ban Nhân dân thành phố Thủ Đức

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn trong kiểm định chất lượng giáo dục. Đẩy nhanh công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý cho nhà trường để đảm bảo số lượng đúng quy định.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức

- Chỉ đạo, định hướng, tư vấn cho nhà trường những mô hình, giải pháp, cách làm hay trong các hoạt động giáo dục theo các tiêu chí trong bộ chuẩn để trường hoàn thiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Đối với UBND Phường Cát Lái

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác phổ cập giáo dục, hạn chế đến mức thấp nhất tỉ lệ học sinh nghỉ, bỏ học.
- Phối hợp rà soát chiến lược sau mỗi năm học.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Các bộ phận trong nhà trường;
- Đăng tải website;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Kim Quy

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC TRƯỞNG PHÒNG

*Thống nhất kế hoạch phát triển Chiến lược nhà trường
 giai đoạn 2021-2026 và tầm nhìn đến 2030.*

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
 PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**


Nguyễn Anh Phong